

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAO BẰNG  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS-ST  
Ngày: 21/01/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thúy Hằng

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Luân Văn Lý

2. Ông Đình Văn Hải

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Mã Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Bà Mã Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 170/2021/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 10/2022/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Đức H (tên gọi khác: không) - sinh ngày 28/8/1969 tại huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng; Lúc còn nhỏ gọi là Cò; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 03, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên bố: Phạm Đức H - sinh năm 1930 (đã chết); Họ và tên mẹ: Đỗ Thị D - sinh năm 1933 (Trú tại: tổ 03, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Anh chị em ruột: Có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình; Vợ: Lý Quỳnh L - sinh năm 1982 (Trú tại: tổ 03, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Con: 01 con sinh năm 2013.

Tiền án: có 02 tiền án.

- Ngày 21/02/2017 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 28/3/2019 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 18 tháng tù về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tiền sự: có 01 tiền sự: Ngày 02/4/2021 Công an huyện Hòa An xử phạt vi phạm hành chính (hình thức phạt tiền) về hành vi Trộm cắp tài sản.

Nhân thân:

- Ngày 09/4/1992 Công an tỉnh Cao Bằng bắt về hành vi Trộm cắp tài sản công dân.

- Ngày 24/6/1999 Tòa án tỉnh Cao Bằng xử phạt 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Ngày 28/9/2012 Ủy ban nhân dân thị xã Cao Bằng đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 12 tháng.

- Ngày 25/6/2015 Công an thành phố Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Ngày 30/8/2019 Công an huyện Thạch An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Trước đó ngày 01/9/2021 Phạm Đức H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại xóm Bản Gùn, xã Ngũ Lão, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Tổng giá trị tài sản là 2.070.285đ (hai triệu không trăm bảy mươi nghìn hai trăm tám mươi lăm đồng). Ngày 15/9/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt để tạm giam đối với H về hành vi trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngày 24/11/2021 (tại bản án số 43/2021/HSST) Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã xét xử Phạm Đức H về tội Trộm cắp tài sản, xử phạt bị cáo H 30 (ba mươi) tháng tù, bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo chấp hành hình phạt tù từ ngày 16/9/2021; “Có mặt tại phiên tòa”.

- *Bị hại:* Vũ Chí B - sinh năm 1956.

Trú tại tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

"Vắng mặt, có lý do".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Trần Thị T - sinh năm 1956

Nơi cư trú: Tổ 11, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; "Vắng mặt, có lý do".

- *Người làm chứng:* Vũ Văn C - sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Tổ 11, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; "Vắng mặt, không có lý do".

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 45 phút ngày 14/9/2021 Công an phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng tiếp nhận đơn trình báo của ông Vũ Chí B (sinh năm 1956, trú tại tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) về việc: khoảng 08 giờ ngày 14/9/2021 ông B phát hiện bị mất 01 chiếc xe cải tiến bằng sắt (xe cũ đã qua sử dụng), xe có khóa và để sát nhà anh Phạm Văn T cùng xóm. Sau đó ông B đi tìm tại các điểm thu mua sắt vụn và khoảng 09 giờ cùng ngày đã phát hiện chiếc xe bị mất trộm tại cơ sở thu mua phế liệu thuộc tổ 11, phường S, thành

phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Do vậy, ông B trình báo, đề nghị Công an xử lý vụ việc theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/9/2021 Công an phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng đã chuyển toàn bộ hồ sơ và vật chứng đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng để giải quyết theo thẩm quyền.

Qua xác minh, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng xác định được đối tượng thực hiện vụ trộm cắp tài sản nêu trên là Phạm Đức H (sinh năm 1969; Trú tại: tổ 03, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng).

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 08 giờ ngày 14/9/2021, Phạm Đức H một mình đi bộ từ nhà tại tổ 03, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo đường bờ kè Sông Bằng lên khu vực phía sau trường Trung cấp y tế tỉnh Cao Bằng thuộc tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, mục đích tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đi đến bờ kè phía cuối ngõ của trường Trung cấp y tế tỉnh Cao Bằng, H phát hiện có 01 chiếc xe cải tiến (xe đẩy) hai bánh, đã cũ và rỉ sét có một sợi dây xích nhỏ khóa bánh với tay càng của xe. Quan sát xung quanh không có ai, H đã nhặt một thanh sắt ở gần chiếc xe cạy đứt dây xích và vứt dây xích, ổ khóa cùng thanh sắt xuống sông Bằng rồi đẩy xe cải tiến đi theo đường bờ kè Sông Bằng vòng lên phía cầu Hoàng Ngà theo đường 3/10 đến bán cho Cơ sở thu mua phế liệu của bà Trần Thị T (sinh năm 1956) thuộc tổ 11, phường S, thành phố Cao Bằng với giá 9.000đ (chín nghìn đồng)/01kilogam. Sau khi cân trọng lượng chiếc xe được 60 (sáu mươi) kilogam, bà T đã trả cho H số tiền 540.000đ (năm trăm bốn mươi nghìn đồng). Sau khi bán chiếc xe cải tiến vừa trộm được, H đi bộ về khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, H gặp một người đàn ông không quen biết và đã hỏi mua 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) Heroine. Người đàn ông nhận tiền và đưa cho H 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong là Heroine. Sau khi mua được Heroine, H tiếp tục mua xi lanh, nước cất và một bao thuốc lá hết 40.000đ (bốn mươi nghìn đồng) rồi đi đến khu vực bờ kè phía sau Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng sử dụng hết gói Heroine rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Công an phường Duyệt Trung, thành phố Cao Bằng đến mời H về trụ sở Công an phường Duyệt Trung, thành phố Cao Bằng để làm việc. Tại trụ sở cơ quan Công an Phạm Đức H khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra bị hại Vũ Chí B trình bày: Khoảng 8 giờ sáng ngày 14/8/2021 ông ra gốc cây mào ca trước cửa nhà anh Phạm Xuân T thì không nhìn thấy chiếc xe cải tiến của ông để ở cạnh gốc cây đầu nữa, ông có đi tìm tại điểm thu mua phế liệu của Phạm Hữu D ở tổ 15, phường D, thành phố Cao Bằng nhưng không thấy, sau đó ông đi sang điểm thu mua phế liệu của bà Trần Thị T ở tổ 11, phường S, thành phố Cao Bằng thì phát hiện chiếc xe cải tiến tại nhà bà T, lúc này chiếc xe đã bị tháo 02 bánh. Ông gọi điện cho Công an phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng để giải quyết, bà T có cho thợ lắp điện nước đang thi công ở nhà bà lắp 02 bánh xe lại. Công an phường Tân Giang

đến đã tiến hành lập biên bản tạm giữ chiếc xe và tiến hành truy tìm đối tượng trộm cắp. Ông B đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối tượng trộm cắp và nhận lại chiếc xe để phục vụ công việc hàng ngày.

Người có quyền lợi liên quan Trần Thị T trình bày: Khoảng 8 giờ 30 phút sáng ngày 14/8/2021 bà cùng con trai tên là C đang ở nhà thì có một người đàn ông khoảng 50 tuổi đem 01 xe cải tiến bằng sắt đến cửa hàng và nói muốn bán chiếc xe vì không sử dụng đến. Bà đồng ý mua và cân được 60 kg, bà trả cho người đó 540.000đ, người đó cầm tiền rồi đi đâu bà không rõ. Đến khoảng 9 giờ 45 phút cùng ngày thì có ông B nhà ở đằng sau Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng đến nhà bà nói chiếc xe này là của ông vừa bị mất trộm. Sau đó, ông B gọi công an đến lập biên bản và thu giữ chiếc xe. Bà không biết tên của người đàn ông bán xe, khi người đó đem xe đến bà có hỏi tại sao bán xe, người đó nói không dùng nữa nên bán đi, sau khi người đó bán xe bà có nhờ thợ đang lắp nước của gia đình tháo 02 bánh xe ra cho gọn. Thời điểm mua chiếc xe cải tiến bà không biết đây là chiếc xe do trộm cắp mà có, bà không có yêu cầu gì.

Quá trình điều tra Vũ Văn C (con bà T) trình bày: C được nhận lại từ người đàn ông bán xe cải tiến cho gia đình C số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng), gia đình không yêu cầu người đó trả số tiền còn lại mà gia đình đã bỏ ra mua chiếc xe cải tiến.

Ngày 29/9/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã yêu cầu định giá số 243 đối với vật chứng vụ án. Tại bản kết luận định giá tài sản số 67 ngày 01/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cao Bằng kết luận: “Giá trị của tài sản là 560.000đ (Năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

Hành vi của Phạm Đức H đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại bản cáo trạng số 166/CT - VKSTP ngày 24 tháng 11 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Phạm Đức H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của Phạm Đức H đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản".

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Đức H khai nhận về hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và thừa nhận: Khoảng 08 giờ ngày 14/9/2021, H được lấy trộm 01 chiếc xe cải tiến (xe đẩy) hai bánh đã cũ ở bờ kè phía cuối ngõ của trường Trung cấp y tế tỉnh Cao Bằng, sau khi lấy được xe H đem bán cho cơ sở thu mua phế liệu của người phụ nữ (sau này mới biết tên là Trần Thị T) ở phường S, thành phố Cao Bằng được số tiền 540.000đ (năm trăm bốn mươi nghìn đồng). Sau khi bán được xe, H đi về công Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng tìm mua ma túy, H đã mua được 01 gói Heroine với số tiền 400.000đ với một người đàn ông không quen biết. Sau đó, H đi mua xi lanh, nước cất và một bao thuốc lá hết 40.000 đồng rồi đi đến khu vực bờ kè phía sau Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng sử dụng hết gói Heroine rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 11

giờ cùng ngày, Công an phường Duyệt Trung đến mời H về trụ sở Công an phường Duyệt Trung, thành phố Cao Bằng để làm việc, H khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Đức H và bị hại nhất trí với kết luận định giá tài sản và không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Bằng.

Lời khai của bị hại tại cơ quan điều tra hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Tại phiên tòa bị hại vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt) đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự đề nghị xét xử theo quy định của pháp luật.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt) và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Vật chứng bị thu giữ: 01 xe cải tiến (xe đẩy) hai bánh là vật chứng của vụ án, xe đã được trả lại cho bị hại, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì đối với tài sản bị thu giữ.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Đức H về tội danh, điều luật như đã nêu trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố: bị cáo Phạm Đức H phạm tội trộm cắp tài sản; Về hình phạt chính: đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Đức H với mức án từ 30 đến 36 tháng tù; Tổng hợp hình phạt với bản án số 43 ngày 24/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Không xử lý về trách nhiệm dân sự; Người bị hại, người có quyền lợi liên quan không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết; Về án phí, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Khi nói lời sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét xử nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về

hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Quá trình điều tra người bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Phạm Đức H thừa nhận về hành vi phạm tội của mình. Khoảng 08 giờ ngày 14/9/2021 H một mình đi bộ từ nhà tại tổ 03, phường D, thành phố Cao Bằng theo đường bờ kè Sông Bằng lên khu vực phía sau trường Trung cấp y Cao Bằng (phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng). Khi đi đến bờ kè phía cuối ngõ của trường Trung cấp y Cao Bằng, H phát hiện có 01 chiếc xe cải tiến (xe đẩy) hai bánh, đã cũ và rỉ sét có một sợi dây xích nhỏ khóa bánh với tay càng của xe. Quan sát xung quanh không có ai, H đã nhặt một thanh sắt ở gần chiếc xe cạy đứt dây xích và rút dây xích, ổ khóa cùng thanh sắt xuống sông Bằng rồi đẩy xe cải tiến đi theo đường bờ kè sông Bằng vòng lên phía cầu Hoàng Ngà theo đường 3/10 đến bán cho cơ sở thu mua phế liệu của bà Trần Thị T ở phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng được 540.000đ (năm trăm bốn mươi nghìn đồng). Sau khi bán chiếc xe, H đi bộ về khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng tìm mua ma túy. Tại đây, H gặp một người đàn ông không quen biết và đã hỏi mua 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) được 01 gói Heroine. Sau khi mua được Heroine, H tiếp tục mua xi lanh, nước cất và một bao thuốc lá hết 40.000đ (bốn mươi nghìn đồng) rồi đi đến khu vực bờ kè phía sau Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng sử dụng hết gói Heroine rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Công an phường Duyệt Trung, thành phố Cao Bằng đến mời H về trụ sở Công an phường để làm việc, H khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình. Quá trình điều tra H đã được trả lại cho con trai bà T số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Tại phiên tòa, bị cáo H thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội. Mục đích bị cáo trộm cắp tài sản (01 xe cải tiến) về để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng cho bản thân, bị cáo thừa nhận hành vi lấy trộm 01 xe cải tiến do một mình thực hiện không có ai cùng tham gia với bị cáo.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Ngày 14/9/2021, Phạm Đức H đã thực hiện hành vi lấy trộm 01 xe cải tiến (xe đẩy) bằng sắt của ông Vũ Chí B tại bờ kè Sông Bằng thuộc tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đem bán lấy tiền mua ma túy và tiêu sái cá nhân; trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 560.000 đồng (Năm trăm sáu mươi nghìn đồng). Ngày 02/4/2021, Phạm Đức H bị Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi Trộm cắp tài sản, đến ngày 14/9/2021 chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Bị cáo H đã có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu (không có người trông coi) lấy trộm tài sản. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở

hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự. Mục đích của bị cáo trộm cắp tài sản là để phục vụ cho nhu cầu của cá nhân (đem về bán lấy tiền mua ma túy sử dụng cho bản thân). Bị cáo nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Trong vụ án này Hội đồng xét xử xác định bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 560.000 đồng (năm trăm sáu mươi nghìn đồng), mặc dù giá trị tài sản bị cáo trộm cắp được dưới 2.000.000đ, chưa đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy: Ngày 21/02/2017 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 28/3/2019 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 18 tháng tù về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (đều chưa được xóa án tích) mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, đây là yếu tố định khung hình phạt, do vậy hành vi phạm tội lần này của Phạm Đức H đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đây là vụ án trộm cắp tài sản do một mình bị cáo Phạm Đức H thực hiện. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn đáp ứng cho nhu cầu cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 560.000đ (năm trăm sáu mươi nghìn đồng) nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết tăng nặng “tái phạm” chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Phạm Đức H về tội trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (phạm tội thuộc trường hợp định khung hình phạt) với tình tiết “Tái phạm nguy hiểm” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản, một mình bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Hành vi của bị cáo là trái pháp luật, là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những chỉ xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự xã hội tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 560.000đ (năm trăm sáu mươi nghìn đồng) nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết tăng nặng “tái phạm” chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Mặt khác, ngày 24/11/2021 (tại bản án số 43/2021/HSST) bị cáo H đã bị Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xét xử về tội Trộm cắp tài sản với mức hình phạt là 30 (ba mươi) tháng tù, bản án đã có hiệu lực pháp luật. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp định tội, thực hiện hành vi phạm tội dưới hình thức lỗi cố ý trực tiếp, mục đích trộm cắp phục vụ cho nhu cầu của cá nhân (mục đích vụ lợi). Vì vậy, việc truy cứu trách

nhệm hình sự đối với bị cáo là đúng và cần thiết. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật, có như vậy mới đảm bảo được sự nghiêm minh của pháp luật và đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Phạm Đức H là người có năng lực trách nhiệm hình sự do muốn đáp ứng nhu cầu của cá nhân, bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản, chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án kết án về các tội Trộm cắp tài sản, Tàng trữ trái phép chất ma túy, Mua bán trái phép chất ma túy và đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc. Xét nhân thân bị cáo là rất xấu, là đối tượng nghiện ma túy. Mặc dù đã được cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình, vẫn không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật, tiếp tục đi vào con đường phạm tội.

Trước đó ngày 01/9/2021 Phạm Đức H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại xóm Bản Gùn, xã Ngũ Lão, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Tổng giá trị tài sản là 2.070. 285 đồng. Ngày 15/9/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt để tạm giam đối với H về hành vi trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo H bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hòa An từ ngày 16/9/2021. Ngày 24/11/2021 (tại bản án số 43/2021/HSST) Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã xét xử và xử phạt Phạm Đức H 30 (ba mươi) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bản án đã có hiệu lực pháp luật). Qua đó thấy rằng, bị cáo không có sự ăn năn hối cải, không chịu tu dưỡng rèn luyện, coi thường pháp luật, bất chấp pháp luật nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận về hành vi mình đã thực hiện (được lấy trộm 01 chiếc xe cải tiến bằng sắt, xe cũ đã qua sử dụng tại tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần áp dụng cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ này.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Phạm Đức H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phạm Đức H với mức án từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo H là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận.



Khi xét xử vụ án này bị cáo Phạm Đức H đã bị Tòa án nhân dân huyện Hòa an, tỉnh Cao Bằng xét xử về tội Trộm cắp tài sản (hành vi phạm tội xảy ra ngày 01/9/2021) với hình phạt chính là hình phạt tù, mức hình phạt là 30 (ba mươi) tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 43/2021/HSST ngày 24/11/2021. Bản án đã có hiệu lực pháp luật, bị cáo đang chấp hành hình phạt tù. Theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 (Điều 56). Tổng hợp hình phạt của nhiều bản án: Khi xét xử một người đang phải chấp hành một bản án mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới, Tòa án quyết định hình phạt đối với tội mới, sau đó tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án trước rồi quyết định hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật này... điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: Nếu các hình phạt đã tuyên cùng là cải tạo không giam giữ hoặc cùng là tù có thời hạn, thì các hình phạt đó được cộng lại thành hình phạt chung, hình phạt chung không được vượt quá 03 năm đối với hình phạt cải tạo không giam giữ, 30 năm đối với tù có thời hạn... Do vậy, phần quyết định về hình phạt của bản án này sẽ tổng hợp với hình phạt tại bản án hình sự sơ thẩm số 43/2021/HSST ngày 24/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

[6] Về hình phạt chính: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình, xã hội và làm gương cho người khác.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Vì vậy, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đối với tài sản là 01 xe cải tiến bằng sắt, xe cũ đã qua sử dụng, quá trình điều tra đã thu hồi được tài sản và xác định chủ sở hữu là ông Vũ Chí B (sinh năm 1956; trú tại tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng), cơ quan Công an đã tiến hành trả lại số tài sản trên cho ông B theo biên bản trả lại tài sản ngày 26/10/2021. Xét thấy, việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu của cơ quan Công an là đúng theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, bị hại Vũ Chí B vắng mặt (có lý do), có đơn xin xét xử vắng mặt, đã nhận lại tài sản bị mất là 01 xe cải tiến và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về bồi thường.

[9] Về các vấn đề khác:

- Đối với bà Trần Thị T là người đã mua chiếc xe cải tiến với H. Quá trình mua bán xe cải tiến bà T không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng không có căn cứ để xử lý.

- Đối với số tiền 440.000đ (bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) bị cáo H được hưởng lợi từ việc bán tài sản trộm cắp (01 xe cải tiến) mà có: Theo công văn số 233/TANDTC-PC ngày 01/10/2019 của Tòa án nhân dân tối cao về việc trao đổi nghiệp vụ thì trong trường hợp các chủ sở hữu không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thì không tuyên tịch thu tài sản đó mà ghi nhận ý kiến của các chủ sở hữu trong bản án. Trong vụ án này, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị T không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền mà bà T đã bỏ ra mua tài sản với bị cáo. Do vậy, cần ghi nhận ý kiến này của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với bị cáo, không buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 440.000đ (bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

[10] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Không có nên không đặt vấn đề xem xét xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo Phạm Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đức H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt: Bị cáo Phạm Đức H 30 (Ba mươi) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số 43/2021/HSST ngày 24/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã xử phạt bị cáo Phạm Đức H 30 (ba mươi) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo Phạm Đức H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (Năm) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/9/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Người có quyền lợi liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Không có.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

Bị cáo Phạm Đức H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Bị cáo (có mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại vắng mặt tại phiên tòa (có lý do) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

- Người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa (có lý do) có quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thúy Hằng**